

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2025/HSST

Ngày: 19-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Văn Hoàng.

2/ Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Kim T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18/6/1994 tại T; Nơi thường trú: Thôn Phú An, xã Đ, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Con ông Hoàng Kim N, sinh năm 1966; Con bà Văn Thị Thu N, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam số 4 - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại: Ông Mai Minh Đ, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Thôn Thiện Chí, xã N, tỉnh L (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 12/10/2024 tại Quốc lộ 20 thuộc thôn Ninh Hoà, xã N, huyện Đ, tỉnh L nay là thôn Ninh Hòa, xã N, tỉnh L xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô biển kiểm soát 49S2 - 1902 do Hoàng Kim T, sinh năm 1994, nơi thường trú: Thôn Phú An, xã P, huyện Đ, tỉnh L nay là thôn Phú An, xã Đ, tỉnh L, điều khiển theo hướng Di Linh - Đ khi tới địa điểm trên thì tông vào xe mô tô biển kiểm soát 49T6 - 1568 do ông Mai Minh Đ, sinh năm 1956, nơi thường

trú: Thôn Thiện Chí, xã N, huyện Đ, tỉnh L nay là thôn Thiện Chí, xã N, tỉnh L, điều khiển cùng chiều phía trước. Hậu quả: Ông Mai Minh Đ bị đa chấn thương, Hoàng Kim T bị thương nhẹ.

Căn cứ Bản giám định pháp y về thương tích số 738/KLTTCT-PYLD ngày 09/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Mai Minh Đ là 69% (Sáu mươi chín phần trăm), tổn thương do va đập gây nên.

Căn cứ Kết luận giám định số 1372/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận:

- + Dấu vết va chạm: Dấu vết trượt bám dính chất màu trắng - đen tại mặt trước đầu tiên cổ lái và dấu vết trượt xước kim loại tại ốc liên kết ốp nhựa với cổ lái bên phải mô tô biển kiểm soát 43S2-1902 phù hợp va chạm với dấu vết trượt xước kim loại kèm bám chất dính màu đỏ tại cạnh bình nhiên liệu và vết trượt kèm bọc yên xe bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 49T6 - 1568.

- + Tốc độ: Không đủ cơ sở để kết luận tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát 43S2-1902 và xe mô tô biển kiểm soát 49T6 - 1568 trước khi va chạm.

- + Chiều hướng lưu thông của hai phương tiện: Xe mô tô biển kiểm soát 43S2-1902 và xe mô tô biển kiểm soát 49T6 - 1568 lưu thông trên Quốc lộ 20, xã N, huyện Đ, tỉnh L theo hướng từ huyện Di Linh về hướng thành phố Đ, tỉnh L.

- + Vùng va chạm đầu tiên chiếu trên mặt đường vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông giữa xe mô tô biển kiểm soát 43S2-1902 và xe mô tô biển kiểm soát 49T6 - 1568 thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo hướng huyện Di Linh về hướng thành phố Đ, tỉnh L.

Kết quả do nồng độ cồn của Bệnh viện Đa khoa tỉnh L ngày 12/10/2024 về xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Hoàng Kim T là: 30,78 mmol/l. Vượt mức chỉ số trung bình.

Kết quả đo nồng độ cồn của Bệnh viện Đa khoa tỉnh L ngày 12/10/2024 về xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Mai Minh Đ là: 1.67 mmol/l. Trong mức chỉ số trung bình.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định dấu vết cơ học, kết luận giám định tỷ lệ thương tích đã xác định nguyên nhân vụ tai nạn giao thông là do Hoàng Kim T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43S2-1902 khi đã sử dụng chất có cồn, không có giấy phép lái xe theo quy định lưu thông trên đường vượt xe không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn giao thông với ông Mai Minh Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49T6 - 1568 cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Mai Minh Đ bị thương với tỉ lệ 69% (Sáu mươi chín phần trăm).

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo Hoàng Kim T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị hại có đơn bãi

nại và xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ: Xe mô tô biển kiểm soát 49T6-1568 và xe mô tô biển kiểm soát 43S2-1902 cùng các giấy tờ liên quan.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 49T6-1568 đứng tên giấy tờ đăng ký xe là ông Nguyễn Hoàng Long, sinh năm: 1984, nơi thường trú: H3/2 C5 đường Đào Duy Từ, phường 4, thành phố Đ, tỉnh L. Qua làm việc, ông Long trình bày chiếc xe trên ông mua mới vào tháng 12/2003 với giá 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng), ông Long sử dụng chiếc xe trên đến tháng 08/2017, do không có nhu cầu sử dụng tiếp nên bán chiếc xe trên cho ông Mai Minh Đ sinh năm:1956, nơi thường trú: thôn Thiện chí, xã N, huyện Đ, tỉnh L với giá 4.500.000đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và quá trình mua bán hai bên chỉ thỏa thuận miệng với nhau không làm giấy tờ mua bán hay thủ tục sang tên giấy tờ xe. Ông Mai Minh Đ trình bày chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49T6-1568 sử dụng đến nay đã cũ, có giá trị không cao, bị hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông và đã được bồi thường nên không có nhu cầu nhận lại chiếc xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển đến phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh L để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô gắn biển kiểm soát 43S2-1902, qua giám định không xác định được số khung và số máy nguyên thủy. Số khung, số máy trên chiếc gắn biển kiểm soát 43S2-1902 là được đóng trên miếng kim loại và hàn, dán vào xe. Quá trình xác minh: Ông Cao Xuân Q, sinh năm: 1986, nơi thường: Tổ 48, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đ có mua và sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 43S2-1902 đến năm 2016 thì cho anh vợ là Lê Minh T, sinh năm: 1974, nơi thường trú: Tổ 21, phường An Hải, thành phố Đ. Đến năm 2023, ông T đã bán chiếc xe trên cùng giấy tờ cho cơ sở phế liệu của ông Nguyễn Quang T, sinh năm: 1971, địa chỉ: Số 21, Mỹ Khê 3, phường An Hải, thành phố Đ và tháng 09/2023, ông T bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 43S2-1902 theo dạng cân ký sắt vụn cho một người thu mua phế liệu dạo không biết lai lịch cụ thể. Đối với chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 43S2-1902 do không xác định được số máy và số khung nguyên thủy của xe, Hoàng Kim T xác định chiếc xe không có giấy tờ hợp pháp để lưu thông và bị hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông nên không có yêu cầu nhận lại chiếc xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển đến phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh L để xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra Hoàng Kim T đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền 59.000.000đồng (Năm mươi chín triệu đồng) chi phí điều trị thương tích, hư hỏng xe mô tô. Bị hại ông Mai Minh Đ

đã nhận đủ số tiền trên, đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 08/10/2025 của Viện Kiểm Sát nhân dân khu vực 2 - L đã truy tố ra trước Toà án nhân dân khu vực 2 - L để xét xử bị cáo Hoàng Kim T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - L thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Kim T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Kim T từ 18 đến 24 tháng tù. Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự không xem xét.

Bị cáo không khiếu nại bản Cáo trạng, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Kim T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau:

Hoàng Kim T không có giấy phép lái xe mô tô. Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/10/2024, Hoàng Kim T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43S2-1902 đi ăn sinh nhật bạn tại xã N. Sau khi ăn sinh nhật xong Hoàng Kim T điều khiển xe mô tô đi theo hướng Di Linh - Đ để về nhà. Đến tại KM 185 + 500 - QL20, thôn Ninh Hoà, xã N, tỉnh L thì tông vào xe mô tô biển kiểm soát 49T6 - 1568 do ông Mai Minh Đ, sinh năm 1956, nơi thường trú: thôn Thiện Chí, xã N, huyện Đ, tỉnh L nay là thôn Thiện Chí, xã N, tỉnh L, điều khiển cùng chiều phía trước. Hậu quả làm ông Mai Minh Đ bị đa chấn thương với tỉ lệ 69%, Hoàng Kim T bị thương nhẹ.

Theo Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định dấu vết cơ học, kết luận giám định tỷ lệ thương tích đã xác định nguyên nhân vụ tai nạn giao thông là do Hoàng Kim T điều khiển

xe mô tô biển số 43S2-1902 khi đã sử dụng chất có cồn đo được là 30,78 mmol/l, vượt mức chỉ số trung bình, tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, lưu thông trên đường vượt xe không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn giao thông với ông Mai Minh Đ điều khiển xe mô tô biển số 4976-1568 cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Mai Minh Đ bị thương với tỉ lệ 69%.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Kim T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - L đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm và hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, điều khiển phương tiện tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, tham gia giao thông trong tình trạng đã có nồng độ cồn, khi điều khiển xe vượt xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn đã gây tai nạn, gây thương tích cho ông Mai Minh Đ với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 69% là vi phạm pháp luật, bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội trên lĩnh vực giao thông tại địa phương.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại và được bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã viện dẫn ở trên. Bị cáo phạm tội lần đầu và thực hiện với lỗi vô ý. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: Xe mô tô biển kiểm soát 49T6-1568 và xe mô tô biển kiểm soát 43S2-1902 cùng các giấy tờ liên quan và chuyển đến phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh L để xử lý theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo Hoàng Kim T cùng gia đình bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền 59.000.000đồng (Năm mươi chín triệu đồng), bao gồm chi phí điều trị thương tích, hư hỏng xe mô tô cho người bị hại. Bị hại ông Mai Minh Đ đã nhận đủ số tiền trên, đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Kim T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Kim T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/6/2025.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTNQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Hoàng Kim T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm .

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo. Riêng bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Toà án tỉnh.
- VKSNDKV2- L.
- Công an tỉnh LĐ.
- Chi cục THADS.
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Lưu HS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên toà

Đặng Thị Thanh Hương

